

Số: 3984 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 06 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động ngừng việc của Công ty cổ phần máy tính Biên Hòa, Công ty Sonadezi Giang Điền, Công ty TNHH May mặc Tinh Thần Việt, Công ty TNHH Đại Hợp Lực, Công ty TNHH Tomei Việt Nam do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn thành phố Biên Hòa

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Kế hoạch số 8015/KH-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của UBND thành phố Biên Hòa tại Tờ trình số 18016/TTr-UBND ngày 22 tháng 9 năm 2021; ý kiến của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 953/TTr-LĐTBXH ngày 06 tháng 10 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động ngừng việc của Công ty cổ phần máy tính Biên Hòa, Công ty Sonadezi Giang Điền, Công ty TNHH May mặc Tinh Thần Việt, Công ty TNHH Đại Hợp Lực, Công ty TNHH Tomei Việt Nam do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn thành phố Biên Hòa, như sau:

1. Công ty cổ phần máy tính Biên Hòa, địa chỉ: Số 443-445, đường Đồng Khởi, khu phố 6, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, gồm 10 người lao động ngừng việc từ 14 ngày trở lên với kinh phí hỗ trợ 10.000.000 đồng (mười triệu đồng chẵn).

2. Công ty Sonadezi Giang Điền, địa chỉ: Tầng 1, số 1, đường 1, KCN Biên Hòa I, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, gồm 12 người lao động ngừng việc từ 14 ngày trở lên với kinh phí hỗ trợ là 12.000.000 đồng, trong đó có 04 người đang nuôi con dưới 06 tuổi (05 trẻ em) với kinh phí hỗ trợ là 5.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 17.000.000 đồng (mười bảy triệu đồng chẵn).

3. Công ty TNHH May mặc Tinh Thần Việt, địa chỉ: Số 306, tổ 7, khu phố 5A, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, gồm 11 người lao động ngừng việc từ 14 ngày trở lên với kinh phí hỗ trợ 11.000.000 đồng (mười một triệu đồng chẵn).

4. Công ty TNHH Đại Hợp Lực, địa chỉ: Tổ 16, khu phố 1, phường Tân Hạnh, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, gồm 01 người lao động ngừng việc từ 14 ngày trở lên với kinh phí hỗ trợ là 1.000.000 đồng và đang nuôi con dưới 06 tuổi (01 trẻ em) với kinh phí hỗ trợ là 1.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng chẵn).

5. Công ty TNHH Tomei Việt Nam, địa chỉ: Lô 104/2-8, đường 4A- KCN Amata, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, gồm 21 người lao động ngừng việc từ 14 ngày trở lên với kinh phí hỗ trợ là 21.000.000 đồng, trong đó có 04 người đang nuôi con dưới 06 tuổi (04 trẻ em) với kinh phí hỗ trợ là 4.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng chẵn).

(Danh sách đính kèm theo Quyết định).

Nguồn kinh phí hỗ trợ người lao động được sử dụng từ nguồn ngân sách địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Nghị quyết số 68/NQ-CP và các nguồn huy động hợp pháp khác.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao UBND thành phố Biên Hòa chỉ đạo các đơn vị liên quan khẩn trương chi trả kịp thời, đúng đối tượng; kiểm tra, rà soát đảm bảo việc chi trả đúng đối tượng, minh bạch, công khai, chống trùng.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND thành phố Biên Hòa và các cá nhân tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, KTNS.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Sơn Hùng



DANH SÁCH HỒ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG NGỪNG VIỆC DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN MÁY TÍNH BIÊN HOÀ

(Kèm theo Quyết định số 394/QĐ-UBND ngày 14/10/2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG

- Tên người sử dụng lao động: CÔNG TY CỔ PHẦN MÁY TÍNH BIÊN HOÀ
- Mã số thuế/dăng ký kinh doanh: 3603351885
- Địa chỉ: SỐ 443-445 DƯỜNG ĐỒNG KHÔI, KP6, PHƯỜNG TÂN TIẾN, THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI, VIỆT NAM
- Tài khoản của người sử dụng lao động: STK : 19132946605012
- Mã cơ quan BHXH: 07500
- Mã đơn vị: TA3779A

NGÂN HÀNG TECHCOMBANK, CHI NHÁNH ĐỒNG NAI

II. DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG NGỪNG VIỆC

TT	Họ và tên	Phòng/ban/phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Mã số BHXH	Thời gian ngừng việc		Số tiền hỗ trợ	Số CMND/thẻ căn cước công dân	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
					Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm				
(1)	(2)*	(3)	(4)	(5)*	(6)*	(7)	(8)	(9)	(10)	
1	Nguyễn Văn Huy	kinh doanh	Vô thời hạn	7516197632	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	264517059		
2	Nguyễn Thị Hồng Mỹ	kế toán	Vô thời hạn	7908276126	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	260904273		
3	Tổng Tuấn Kiệt	bán hàng	Có thời hạn	7514027397	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	272398310		
4	Lê Thị Thu Thành	bán hàng	Có thời hạn	7513068870	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	272487732		
5	Trần Đỗ Trường Thi	bán hàng	Vô thời hạn	7516193987	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	271826765		
6	Phạm Tuấn Anh	kinh doanh	Vô thời hạn	7523908631	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	272334044		
7	Nguyễn Hoàng Thiện	kinh doanh	Có thời hạn	7526630168	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	272557049		
8	Nguyễn Hải Long	kinh doanh	Có thời hạn	7416067471	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	272087194		

9	Trần Mỹ Duyên	kế toán	Có thời hạn	7523881914	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	272439521		
10	Lê Quang Anh	kho	Có thời hạn	7526444871	01/08/2021	15/09/2021	1.000.000	272409169		
	Cộng 10 lao động						10.000.000			

Tổng số tiền hỗ trợ: 10.000.000 đồng
(Mười triệu đồng chẵn)

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Sơn Hùng

DANH SÁCH HỒ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG NGỪNG VIỆC DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA CÔNG TY SONADEZI GIANG ĐIỀN

(Kèm theo Quyết định số 384/QĐ-UBND ngày 06/10/2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

3. NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG

Người sử dụng lao động:

Nguyễn Thị Hạnh

Đăng ký kinh doanh:

3603474037

Địa chỉ:

Tầng 1, Số 1, Đường 1, KCN Biên Hòa 1, P. An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Người sử dụng lao động:

111002630704

Quan BHXH:

07500

Địa đơn vị:

TZ0124Z

a

II. DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG NGỪNG VIỆC

TT	Họ và tên	Phòng/ban/phần xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Mã số BHXH	Thời gian ngừng việc		Số tiền hỗ trợ	Số CMND/thẻ căn cước công dân	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
					Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm				
(1)	(2)*	(3)	(4)	(5)*	(6)*	(7)	(8)	(9)	(10)	
1	Thân Nguyễn Khanh Giang	Phòng Hành chính Nhân sư	Không xác định thời hạn	4797082569	10/08/2021	31/08/2021	1.000.000	001070009079		
2	Trần Thị Hạnh	Phòng Hành chính Nhân sư	Không xác định thời hạn	7508249360	02/08/2021	31/08/2021	1.000.000	030186013112		
3	Phạm Quốc Cường	Phòng Hành chính Nhân sư	Không xác định thời hạn	7508248812	10/08/2021	31/08/2021	1.000.000	075083001612		
4	Doan Thùy Như	Phòng Hành chính Nhân sư	Không xác định thời hạn	7511132054	02/08/2021	31/08/2021	1.000.000	271263623		
5	Ngô Văn Vương	Phòng Hành chính Nhân sư	Không xác định thời hạn	7512026874	06/08/2021	31/08/2021	1.000.000	075067000764		
6	Đặng Nguyễn Thanh Liêm	Phòng Hành chính Nhân sư	Không xác định thời hạn	7909394721	02/08/2021	31/08/2021	1.000.000	271599155		
7	Hồ Phương Tuấn	Phòng Hành chính Nhân sư	Xác định thời hạn	7522999598	09/08/2021	31/08/2021	1.000.000	075197000945		
8	Nguyễn Văn Châu	Phòng Đất đai	Không xác định thời hạn	4797081373	06/08/2021	31/08/2021	1.000.000	038063010326		
9	Đỗ Tiến Hải	Phòng Đất đai	Không xác định thời hạn	4702018647	10/08/2021	31/08/2021	1.000.000	033079006734		
10	Phan Văn Hiền	Phòng Đất đai	Không xác định thời hạn	4705083930	11/08/2021	31/08/2021	1.000.000	272334787		
11	Vũ Đình Phong	Phòng Đất đai	Không xác định thời hạn	0398038875	02/08/2021	31/08/2021	1.000.000	033069000073		

TT	Họ và tên	Phòng/ban/phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Mã số BHXH	Thời gian ngừng việc		Số tiền hỗ trợ	Số CMND/thẻ căn cước công dân	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
					Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm				
(1)	(2)*	(3)	(4)	(5)*	(6)*	7)	(8)	(9)	(10)	
12	Nguyễn Thị Ngọc Hằng	Phòng Kỹ thuật	Xác định thời hạn	6020733288	12/07/2021	31/07/2021	1.000.000	272938703		
							12.000.000			

Cộng 12 lao động

III. DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG NGỪNG VIỆC VÀ ĐANG NUÔI CON ĐỂ HOẶC CON NUÔI HOẶC CHĂM SÓC THAY THẾ TRẺ EM

TT	Họ và tên	Thứ tự tại mục II	Thông tin về con và vợ hoặc chồng				Số tiền hỗ trợ	Số CMT/thẻ căn cước công dân	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
			Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ và tên vợ hoặc chồng (ở cột 2)	Số CMT/thẻ căn cước công dân của vợ hoặc chồng				
1	2	3	4	5	6	7	8	10	11	
1	Trần Thị Hạnh	2	Tạ Trần Hải Anh	02/01/2016	Tạ Quốc Huy	271608394	1.000.000	30186013112		
2	Phạm Quốc Cường	3	Phạm Quỳnh Chi	16/01/2018	Nguyễn Ngọc Như Quỳnh	271630855	1.000.000	75083001612	Sinh đôi	
			Phạm Cường Thịnh	16/01/2018			1.000.000			
3	Đặng Nguyễn Thanh Liêm	6	Đặng Minh Sa	01/08/2017	Dương Thị Lâm Thư	271817228	1.000.000	271599155		
4	Nguyễn Thị Ngọc Hằng	12	Nguyễn Phú Cường	14/05/2019	Nguyễn Đức Thuận	271763500	1.000.000	272938703		
							5.000.000			
							17.000.000			

Cộng 05 trẻ em

Cộng (II + III)

Tổng số tiền hỗ trợ: 17.000.000 đồng
(Mười bảy triệu đồng chẵn)

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Sơn Hùng

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỒ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG NGỪNG VIỆC DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA CÔNG TY TNHH MAY MẶC TỈNH THÀNH VIỆT

(Kèm theo Quyết định số 384/QĐ-UBND ngày 06/10/2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG

1. Tên người sử dụng lao động: Công ty TNHH MTV May Mặc Tỉnh Thành Việt
3603281162
2. Mã số thuế/đăng ký kinh doanh:
306 tổ 7, KP5A, P.Long Bình, Tp.Biên Hòa, T.Đồng Nai
4. Tài khoản của người sử dụng lao động: 0481000764688
Mã cơ quan BHXH: 07500
Mã đơn vị: TA2875A
Vũ Thị Ngự Vietcombank

II. DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG NGỪNG VIỆC

TT	Họ và tên	Phòng/ban/phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Mã số BHXH	Thời gian ngừng việc		Số tiền hỗ trợ	Số CMND/thẻ căn cước công dân	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
					Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm				
(1)	(2)*	(3)	(4)	(5)*	(6)*	7)	(8)	(9)	(10)	
1	Vũ Thị Ngự	Hành chính	Không xác định thời hạn	4701011272	24/07/2021	06/08/2021	1.000.000	272437100		
2	Nguyễn Thị Thu Hà	Phân xưởng	Không xác định thời hạn	7515110288	24/07/2021	06/08/2021	1.000.000	271826815		
3	Nguyễn Bích Ngọc	Phân xưởng	Không xác định thời hạn	4705018411	24/07/2021	06/08/2021	1.000.000	272637895		
4	Nguyễn Thị Thu Chung	Phân xưởng	Không xác định thời hạn	7516200475	24/07/2021	06/08/2021	1.000.000	271897868		
5	Lê Thị Cẩm Hà	Phân xưởng	Không xác định thời hạn	4701011235	24/07/2021	06/08/2021	1.000.000	271076084		
6	Nguyễn Thị Linh	Phân xưởng	Không xác định thời hạn	7509061713	24/07/2021	06/08/2021	1.000.000	271937709		
7	Hàng Ngọc Dung	Phân xưởng	Không xác định thời hạn	4701011273	24/07/2021	06/08/2021	1.000.000	270970248		
8	Đinh Thị Biên Hòa	Phân xưởng	Không xác định thời hạn	7526962504	24/07/2021	06/08/2021	1.000.000	271290562		

9	Nguyễn Hồng Yến	Phân xưởng	Không xác định thời hạn	4703025639	24/07/2021	06/08/2021	1.000.000	271349899		
10	Nguyễn Thị Ngọc Phố	Phân xưởng	Không xác định thời hạn	7515110282	24/07/2021	06/08/2021	1.000.000	022088040		
11	Trương Thị Bích Giang	Phân xưởng	Không xác định thời hạn	4705018409	24/07/2021	06/08/2021	1.000.000	276672418		
Cộng 11 lao động							11.000.000			

Tổng số tiền hỗ trợ: 11.000.000 đồng
(Mười một triệu đồng chẵn)

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Sơn Hùng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

DANH SÁCH HỒ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG NGỪNG VIỆC DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA CÔNG TY TNHH MTV ĐẠI HỢP LỰC

(Kèm theo Quyết định số 3884 /QĐ-UBND ngày 06 / 10 /2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG

1. Tên người sử dụng lao động: Công ty TNHH Một Thành Viên Đại Hợp Lực
3603641048
2. Mã số thuế/dăng ký kinh doanh: Tở 16 Khu phố 1, Phường Tân Hạnh, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
67010001030952
3. Địa chỉ: Ngân hàng BIDV CN Đồng Nai
07500
4. Tài khoản của người sử dụng lao động: TA6396A
5. Mã cơ quan BHXH:
6. Mã đơn vị:

II. DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG NGỪNG VIỆC

TT	Họ và tên	Phòng/ban/phần xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Mã số BHXH	Thời gian ngừng việc		Số tiền hỗ trợ	Số CMT/thẻ căn cước công dân	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
					Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm				
(1)	(2)*	(3)	(4)	(5)*	(6)*	(7)	(8)	(9)	(10)	
1	Hoàng Huy Bình	Nhân viên thi công	Dài hạn	7424110513	12/07/2021	26/7/2022	1.000.000	281228171		
	Cộng						1.000.000			

III. DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG NGỪNG VIỆC VÀ ĐANG NUÔI CON ĐỂ HOẶC CON NUÔI HOẶC CHĂM SÓC THAY THẾ TRẺ EM

TT	Họ và tên	Thứ tự tại mục II	Thông tin về con và vợ hoặc chồng				Số tiền hỗ trợ	Số CMT/thẻ căn cước công dân	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
			Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ và tên vợ hoặc chồng (ở cột 2)	Số CMT/thẻ căn cước công dân của vợ hoặc chồng				
1	2	3	4	5	6	7	8	10	11	

TT	Họ và tên	Thứ tự tại mục II	Thông tin về con và vợ hoặc chồng				Số tiền hỗ trợ	Số CMT/thẻ căn cước công dân	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
			Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ và tên vợ hoặc chồng (ở cột 2)	Số CMT/thẻ căn cước công dân của vợ hoặc chồng				
1	Hoàng Huy Bình	2	Hoàng Huy Phúc	24-01-20	Mai Thị Lan		1.000.000	281228171		
			Cộng 02 trẻ em				1.000.000			
			Cộng (II + III)				2.000.000			

Tổng số tiền hỗ trợ: 2.000.000 đồng
(Hai triệu đồng chẵn)

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Sơn Hùng

DANH SÁCH HỖ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG NGỪNG VIỆC DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA CÔNG TY TNHH TOMEI VIỆT NAM

(Kèm theo Quyết định số 384/QĐ-UBND ngày 10/10/2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG

- Tên người sử dụng lao động: CÔNG TY TNHH TOMEI VIỆT NAM
- Mã số thuế/dăng ký kinh doanh: 3600856422
- Địa chỉ: Lô 104/2-8 Đường 4A- KCN AMATA- P.Long Bình- TP.Biên Hòa- T.Đồng Nai
- Tài khoản của người sử dụng lao động: 0481000688245
- Mã cơ quan BHXH: 07500
- Mã đơn vị: YN0172Z

Vietcombank Biên Hoà

II. DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG NGỪNG VIỆC

TT	Họ và tên	Phòng/ban/phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Mã số BHXH	Thời gian ngừng việc		Số tiền hỗ trợ	Số CMND/thẻ căn cước công dân	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
					Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm				
(1)	(2)*	(3)	(4)	(5)*	(6)*	(7)	(8)	(9)	(10)	
1	Phan Minh Vũ	Kế Toán Trưởng	Không xác định thời hạn	7508078202	12/07/2021	15/09/2021	1.000.000	272945991		
2	Hồ Thị Bích Hồng	Nhân Viên Nhân Sự	Không xác định thời hạn	7513012156	22/07/2021	15/09/2021	1.000.000	276029561		
3	Nguyễn Thị Hồng Trúc	Nhân viên kho	Xác định thời hạn (36 tháng)	7513039632	22/07/2021	15/09/2021	1.000.000	272427689		
4	Nguyễn Thị Thuý Linh	Nhân viên kho	Xác định thời hạn (36 tháng)	7516093027	22/07/2021	15/09/2021	1.000.000	091855292		
5	Ngô Minh Sơn	Tài Xế	Không xác định thời hạn	7516057237	22/07/2021	15/09/2021	1.000.000	023246185		
6	Đỗ Hùng Quân	Công nhân sản xuất nữ trang	Không xác định thời hạn	4702020769	22/07/2021	15/09/2021	1.000.000	271362986		
7	Nguyễn Văn Kiên	Bảo trì	Không xác định thời hạn	7508209992	22/07/2021	15/09/2021	1.000.000	272577799		
8	Bùi Văn Sơn	Công nhân sản xuất nữ trang	Không xác định thời hạn	4707095490	22/07/2021	15/09/2021	1.000.000	186288222		

9	Hà Trọng Đoàn	Công nhân sản xuất nữ trang	Không xác định thời hạn	7511099101	16/07/2021	15/09/2021	1.000.000	272493353	
10	Trần Văn Mậu	Công nhân sản xuất nữ trang	Không xác định thời hạn	7513026727	22/07/2021	15/09/2021	1.000.000	171869020	
11	Hà Văn Tiến	Công nhân sản xuất nữ trang	Không xác định thời hạn	7512077594	22/07/2021	15/09/2021	1.000.000	187098380	
12	Trần Văn Đại	Công nhân sản xuất nữ trang	Không xác định thời hạn	4014016995	22/07/2021	15/09/2021	1.000.000	183581345	
13	Lê Thị Thanh Tịnh	Công nhân sản xuất nữ trang	Xác định thời hạn (36 tháng)	4707080228	22/07/2021	15/09/2021	1.000.000	183478530	
14	Nguyễn Văn Phúc	Công nhân sản xuất nữ trang	Xác định thời hạn (36 tháng)	4018884776	22/07/2021	15/09/2021	1.000.000	187752340	
15	Nguyễn Đăng Nhứt	Công nhân sản xuất nữ trang	Xác định thời hạn (36 tháng)	8321608011	22/07/2021	15/09/2021	1.000.000	321451584	
16	Danh Phước Đạt	Công nhân sản xuất nữ trang	Xác định thời hạn (36 tháng)	7516068264	22/07/2021	15/09/2021	1.000.000	272815695	
17	Lê Thị Số	Công nhân sản xuất nữ trang	Xác định thời hạn (12 tháng)	7516003714	21/07/2021	15/09/2021	1.000.000	187537668	
18	Nguyễn Thị Mỹ Ly	Công nhân sản xuất nữ trang	Xác định thời hạn (12 tháng)	7516017278	22/07/2021	15/09/2021	1.000.000	068195001870	
19	Nguyễn Quỳnh Thanh Trúc	Công nhân sản xuất nữ trang	Xác định thời hạn (12 tháng)	7523951118	12/07/2021	15/09/2021	1.000.000	272909572	
20	Nguyễn Duy Tiến	Công nhân sản xuất nữ trang	Xác định thời hạn (12 tháng)	7516078418	12/07/2021	15/09/2021	1.000.000	272854449	
21	Nguyễn Tấn Thành	Công nhân sản xuất nữ trang	Xác định thời hạn (12 tháng)	7526829205	12/07/2021	15/09/2021	1.000.000	272854450	
Cộng 21 lao động								21.000.000	

III. DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG NGỪNG VIỆC VÀ ĐANG NUÔI CON ĐỂ HOẶC CON NUÔI HOẶC CHĂM SÓC THAY THẾ TRẺ EM

TT	Họ và tên	Thứ tự tại mục II	Thông tin về con và vợ hoặc chồng			Số tiền hỗ trợ		Số CMT/thẻ căn cước công dân	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
			Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ và tên vợ hoặc chồng (ở cột 2)	Số CMT/thẻ căn cước công dân của vợ hoặc chồng				
1	2	3	4	5	6	7	8	10	11	
1	Hồ Thị Bích Hồng	2	Nguyễn Hồ Phúc Lâm	10/05/2018	Nguyễn Quốc Dũng	B7564547	1.000.000	276029561		

2	Nguyễn Thị Hồng Trúc	3	Trần Ngọc Chiêu Dương	06/08/2020	Trần Ngọc Bảo	75093001768	1.000.000	272427689		
3	Nguyễn Thị Thùy Linh	4	Nguyễn Đức Duy	23-06-17	Nguyễn Đức Hường	271630471	1.000.000	91855292		
4	Lê Thị Thanh Tinh	13	Dương Lê Đức Nhật	18-02-17	Dương Cao Cường	183484909	1.000.000	183478530		
Cộng 04 trẻ em										
							4.000.000			
Cộng (II + III)							25.000.000			

Tổng số tiền hỗ trợ: 25.000.000 đồng
(Hai mươi lăm triệu đồng chẵn)


 ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
 PHÓ CHỦ TỊCH
 Nguyễn Sơn Hùng